

Số: 07 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 06 tháng 3 năm 2013

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2013 - 2015

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2013 - 2015 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại, hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả nhằm phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển KT - XH ở địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi. Tổ chức thực hiện tốt các quy định về chế độ tiền lương và chính sách khuyến khích đầu tư, kinh doanh nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, giảm thiểu thời gian, kinh phí khi giải quyết các thủ tục hành chính.

b) Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp tại địa phương đảm bảo không có sự chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan. Trách nhiệm, quyền hạn của các cấp chính quyền tại địa phương được phân định hợp lý trên cơ sở các văn bản quy định của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương theo vị trí việc làm bảo đảm hoạt động có hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức được cải cách theo hướng đơn giản. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; bảo đảm mỗi năm đều có tỷ lệ giảm chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, bảo đảm sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp. Phấn đấu đến năm 2015 mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp lĩnh vực giáo dục, y tế đạt mức trên 60%.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước: Các trang tin, cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh kết nối thường xuyên, ổn định với Cổng thông tin điện tử Chính phủ. Phấn đấu đến năm 2015 có 70% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có trang thông tin điện tử hoặc được tích hợp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm

chi phí, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

h) Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp, kể cả trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ, SẢN PHẨM CỦA KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2013 - 2015 *(Chi tiết theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

III. CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2013 - 2015

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác cải cách hành chính, đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, thống nhất hành động trong các tổ chức Đảng, trong cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

2. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan chức năng, của cán bộ, công chức chuyên trách cải cách hành chính trong việc giúp UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Đầu tư nguồn nhân lực và tài chính cho công tác cải cách hành chính. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được cấp từ ngân sách nhà nước trên cơ sở dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị. Huy động, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Có chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và bãi miễn, thay thế những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

5. Tổ chức điều tra xã hội học để đánh giá, nhận xét về trách nhiệm phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Xác định chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Đưa kết quả thực hiện cải cách hành chính thành một trong những tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời phát hiện, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt và phê phán, chỉ rõ những nơi có tiêu cực, thái độ, tác phong làm việc quan liêu, hách dịch, nhũng nhiễu... để cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và nhân dân nhận thức đúng về nội dung, ý nghĩa của Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2013-2015 và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

7. Phát triển đồng bộ và song hành, tương hỗ ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ và của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời phát hiện, có biện pháp xử lý

đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không tốt nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra trong Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm cho công tác cải cách hành chính.

2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh triển khai Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Định kỳ sơ kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch ở các cấp, các ngành, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh. Tham mưu, giúp UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ về công tác cải cách hành chính theo quy định;

b) Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và chế độ báo cáo định kỳ.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính theo quy định;

b) Hàng năm, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán ngân sách thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tổng hợp xây dựng dự toán ngân sách, kinh phí thực hiện kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực và bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các hoạt động CCHC;

c) Chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

3. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nội dung cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

4. Sở Tư pháp: Chủ trì, tham mưu thực hiện nội dung cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, tham mưu thực hiện nội dung ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, tham mưu thực hiện nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử.

7. Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã: Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, cơ quan, đơn vị để tuyên truyền về công tác CCHC của

ting; phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về CCHC đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

8. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Vụ Cải cách hành chính -Bộ Nội vụ;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Kho Bạc nhà nước tỉnh;
- Chi cục Hải quan Ninh Bình;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, VP1, VP5, VP6, VP7, VP8,
TT Tin học và Công báo.

LH/01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thắng



Phụ lục

**KẾT QUẢ, SẢN PHẨM CỦA KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH NINH BÌNH GIAI ĐOẠN 2013 - 2015**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 07 /KH-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2013 của UBND tỉnh Ninh Bình)

STT	Nội dung kết quả	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng, ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Quý I hằng năm
2	Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh và HĐND, UBND cấp huyện - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện	Thường xuyên
		Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành được đăng Công báo tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh		Thường xuyên
3	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản QPPL ở địa phương theo chức năng, thẩm quyền được phân cấp trong từng lĩnh vực.	Chất lượng ban hành văn bản QPPL của các cấp chính quyền được nâng cao, bảo đảm đồng bộ, đầy đủ, kịp thời, cụ thể, đúng quy định	Các Sở, ban, ngành; Phòng, ban chuyên môn cấp huyện	Sở Tư pháp	Thường xuyên

II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng kế hoạch hằng năm về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hằng năm	Văn phòng UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện	Quý I hằng năm
2	Rà soát, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi theo hướng tạo thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp	- Báo cáo kết quả rà soát; - Quyết định bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung của cơ quan có thẩm quyền	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Công bố công khai thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
4	Mở rộng lĩnh vực thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	- Quyết định của UBND tỉnh về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện - Quyết định của UBND cấp huyện về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Thường xuyên
5	Triển khai có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	2013-2015
6	Bổ trí cán bộ, công chức có chuyên môn phù hợp làm việc tại bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định kiện toàn bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	2013-2015



	Tăng cường giám sát, đánh giá đối với hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông	Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định đánh giá hằng năm đối với bộ phận một cửa, một cửa liên thông	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Hàng năm
8	Triển khai áp dụng Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước được xác định và công bố	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
9	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công	- Phiếu khảo sát, điều tra - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Theo Kế hoạch của Bộ Y tế
10	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo công	- Phiếu khảo sát, điều tra - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Giáo dục- Đào tạo	- Sở Nội vụ; - UBND cấp huyện	Theo Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo
III CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục kiện toàn tổ chức cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương	Quyết định của UBND tỉnh về kiện toàn cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Thường xuyên
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương	Quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Thường xuyên
3	Giao, quản lý, sử dụng hợp lý, khoa học, hiệu quả biên chế hành chính, sự nghiệp và lao động trong các cơ quan, đơn vị	- Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua biên chế hành chính và quyết định biên chế sự nghiệp - Quyết định của UBND tỉnh giao biên chế, lao động cho Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Thường xuyên

4	Đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ công trong các lĩnh vực tư pháp, giáo dục, văn hoá - xã hội	Đề án xã hội hoá dịch vụ công được UBND tỉnh phê duyệt	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	2013-2015
5	Tăng cường phân cấp quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực cho cấp huyện, cấp xã và đơn vị sự nghiệp theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương	Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện về phân cấp quản lý	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	2013-2015
6	Tiếp tục thực hiện công tác cổ phần hoá doanh nghiệp 100% vốn nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước	Quyết định của UBND tỉnh về cổ phần hoá doanh nghiệp	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	2013-2015
IV XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					
1	Xây dựng Đề án vị trí việc làm và xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập được xây dựng gửi Bộ Nội vụ, HĐND tỉnh theo quy định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
2	Triển khai xây dựng Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch tại một số cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công chức, công vụ"	Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch được phê duyệt	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
3	Triển khai công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức giai đoạn 2015-2020	- Thông báo quy hoạch cán bộ của cơ quan có thẩm quyền; - Quyết định bổ nhiệm, tiếp nhận, điều động cán bộ của cơ quan có thẩm quyền.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	2013-2015



4	Đổi mới chế độ tuyển dụng, thực hiện tuyển dụng công chức trên cơ sở nhu cầu, vị trí, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh của công chức	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức hằng năm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	2013-2015
5	Thực hiện thi tuyển đối với chức danh lãnh đạo cấp phòng trong cơ quan hành chính và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định của UBND tỉnh hoặc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện (theo phân cấp) thành lập Hội đồng thi tuyển	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	2013-2015
6	Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hằng năm; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Quý IV hàng năm
7	Thực hiện tuyển dụng những người có trình độ cao về công tác tại các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo chính sách thu hút	Quyết định tuyển dụng, tiếp nhận	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Thường xuyên
8	Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế	- Quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc; - Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ
9	Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Đào tạo, bồi dưỡng theo các hình thức: bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng được nâng cao đáp ứng yêu cầu thực tiễn	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	2013-2015

10	Đổi mới việc đánh giá công chức, trên cơ sở thống nhất quan điểm, hoàn thiện quy chế, quy trình đánh giá cán bộ một cách khoa học, dân chủ và khách quan, lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá.	- Triển khai thực hiện tốt Quy chế đánh giá cán bộ, công chức do Bộ Nội vụ ban hành - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	2013-2015
11	Thực hiện các quy định của Nhà nước về cải cách chế độ tiền lương, chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	2013-2015
V CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của tỉnh, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của tỉnh	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	2013-2015
2	Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; - Quy chế chi tiêu nội bộ.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Tài chính	2013-2015
VI HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH					
1	Khai thác, vận hành ổn định hệ thống giao ban, hội nghị trực tuyến với Chính phủ, Bộ, ngành trung ương; tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống hội nghị, giao ban trực tuyến tại UBND cấp huyện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Hệ thống giao ban, hội nghị được hoàn thiện, vận hành ổn định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
2	Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, thư điện tử để trao đổi, xử lý công việc, số hoá nguồn thông tin chưa ở dạng số theo thứ tự ưu tiên về thời gian và tầm quan trọng.	70% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên mạng điện tử	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015



	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Sở Tài chính - UBND cấp huyện	UBND cấp xã	2013-2015
4	Nâng cấp, hoàn thiện, mở rộng mạng tin học nội bộ, mạng điện rộng và các điều kiện hạ tầng kỹ thuật khai thác phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
5	Nâng cấp, hoàn thiện cổng/trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	100% các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện có cổng/trang thông tin điện tử hoặc tích hợp lên cổng thông tin điện tử của tỉnh để cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
6	Triển khai thí điểm, nhân rộng ứng dụng phần mềm một cửa điện tử tại UBND cấp huyện; mở rộng tuyến cấp quang kết nối đến hầu hết các xã, phường, thị trấn; đảm bảo 100% đơn vị cấp xã được trang bị máy vi tính, mạng Lan.	Báo cáo kết quả thực hiện	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
7	Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư, nâng cấp trụ sở xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.	Các huyện, thành phố, thị xã triển khai xây dựng trụ sở làm việc UBND cấp xã	UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2013-2015
8	Mở rộng, nâng cao chất lượng việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước	Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành - UBND cấp huyện	2013-2015

9	Phấn đấu đến năm 2015, 100% cơ quan nhà nước trong tỉnh triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng.	Phần mềm được xây dựng, cài đặt và sử dụng hiệu quả	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
VII CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2013 - 2015					
1	Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh hằng năm phù hợp với mục tiêu, nội dung Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2013-2015	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Quý IV hằng năm
2	Xác định chi số cải cách hành chính của tỉnh theo Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định chi số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương"	Chi số cải cách hành chính của tỉnh được xác định	Sở Nội vụ		Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
3	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính ở địa phương	Tin, bài, phóng sự cải cách hành chính	- Báo Ninh Bình; - Đài PT TH tỉnh; - Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh	Chi thị, công văn chỉ đạo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ		Thường xuyên
5	Đề xuất các chủ trương, biện pháp để thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Thường xuyên



	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Sở Tài chính - UBND cấp huyện	UBND cấp xã	2013-2015
4	Nâng cấp, hoàn thiện, mở rộng mạng tin học nội bộ, mạng điện rộng và các điều kiện hạ tầng kỹ thuật khai thác phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
5	Nâng cấp, hoàn thiện công/trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	100% các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện có công/trang thông tin điện tử hoặc tích hợp lên công thông tin điện tử của tỉnh để cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
6	Triển khai thí điểm, nhân rộng ứng dụng phần mềm một cửa điện tử tại UBND cấp huyện; mở rộng tuyến cấp quang kết nối đến hầu hết các xã, phường, thị trấn; đảm bảo 100% đơn vị cấp xã được trang bị máy vi tính, mạng Lan.	Báo cáo kết quả thực hiện	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	2013-2015
7	Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư, nâng cấp trụ sở xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.	Các huyện, thành phố, thị xã triển khai xây dựng trụ sở làm việc UBND cấp xã	UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2013-2015
8	Mở rộng, nâng cao chất lượng việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước	Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành - UBND cấp huyện	2013-2015



	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	- Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính hằng năm - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Thường xuyên
7	Thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định của Bộ Nội vụ	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	hàng quý, 06 tháng, cuối năm
8	Tiến hành tổng kết Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2013-2015	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.	Quý IV, năm 2015